

Số: 1129/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 27 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Quỹ Phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.
Căn cứ Công văn số 1577/BTC-NSNN ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh;
Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Quỹ phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng;
Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 102/TTr-STC ngày 18 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU; TT HĐND;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: NC, TC;
- Lưu: VT, V.Đ.Chính.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Quân



QUY CHẾ

Hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế quy định về nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, thẩm quyền, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của Quỹ và trách nhiệm của Quỹ đối với các Quỹ có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế áp dụng đối với các sở, ngành, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tên gọi, địa vị pháp lý và cơ quan quản lý của Quỹ

1. Tên gọi của Quỹ: Quỹ Phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Quỹ).
2. Quỹ phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
3. Cơ quan quản lý Quỹ: Sở Tài chính thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động, quản lý, sử dụng Quỹ

1. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ
 - Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.
 - Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm.
 - Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.
 - Việc điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa với Quỹ được thực hiện trong trường hợp cấp bách theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
 - Việc điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ và điều tiết từ Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ
 - Các nguồn tài chính của Quỹ được quản lý theo quy định pháp luật về quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

- Quỹ chỉ được chi trong phạm vi các nội dung chi, mức chi đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, các khoản chi đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

- Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát, đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chi hỗ trợ từ Quỹ.

- Quỹ chỉ được hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu khi nguồn kinh phí (kể cả số tiếp nhận hỗ trợ trực tiếp trên địa bàn) để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại các xã, phường, đặc khu đã sử dụng hết.

- Thực hiện điều tiết cho Quỹ Phòng thủ dân sự trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc đầu tư nhưng chưa đáp ứng yêu cầu.

2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính.

3. Thực hiện chế độ báo cáo, kế toán theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ; Thông tư số 90/2021/TT-BTC ngày 13/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Công bố công khai về quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự, báo cáo tình hình thực hiện quỹ theo quy định tại Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 và pháp luật liên quan.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Quỹ

Bộ máy quản lý Quỹ: Sử dụng công chức của Sở Tài chính, hoạt động kiêm nhiệm do Giám đốc Sở Tài chính quyết định (quy định tại Điều 30 và khoản 4 Điều 51 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

Điều 6. Nguồn thu, nội dung chi của Quỹ

1. Nguồn thu của Quỹ từ các nguồn tài chính sau đây:

- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước.

- Nguồn điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Nguồn điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Nội dung chi của Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP 09/7/2025 của Chính phủ, trong đó ưu tiên các hoạt động sau đây:

a) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó sự cố, thảm họa: Sơ tán người dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán; hỗ trợ cho lực lượng được huy động tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa;

b) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa: Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, cơ sở vật chất học tập và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng sự cố, thảm họa; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ xử lý đảm bảo giao thông thông suốt; hỗ trợ kinh phí tu sửa, xử lý và xây dựng khẩn cấp công trình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa;

c) Các nội dung chi khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 7. Thẩm quyền chi, mức chi của Quỹ

1. Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định nội dung chi của Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ và mức chi trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định chi Quỹ trên cơ sở đề xuất của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP của Chính phủ và phù hợp với nội dung chi, mức chi Quỹ đã được Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Điều 8. Chế độ báo cáo, kế toán; thông tin, công khai nguồn thu, chi của Quỹ và thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ

1. Báo cáo, phê duyệt quyết toán Quỹ quy định tại Điều 34 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ;

2. Chế độ thông tin, công khai nguồn thu, chi của Quỹ quy định tại Điều 36 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.

3. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ quy định tại Điều 40 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.

Điều 9. Trách nhiệm của Quỹ đối với Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương

Trách nhiệm của Quỹ đối với Quỹ phòng thủ dân sự Trung ương theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.



Điều 10. Thẩm quyền điều tiết và việc điều tiết các Quỹ

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa và Quỹ; điều tiết từ các quỹ liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự cấp tỉnh về Quỹ Phòng thủ dân sự trung ương và điều tiết từ các quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ theo quy định tại khoản 3 Điều 37, Điều 38, khoản 2 Điều 39 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ và điều tiết từ Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương quy định tại khoản 2 Điều 31 và khoản 3 Điều 33 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.

3. Việc điều tiết từ: Các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa và Quỹ này; Các Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương; Các Quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ này theo quy định tại Điều 37, Điều 38 và Điều 39 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố

- Trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định nội dung chi của Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP và mức chi theo đề nghị của Sở Tài chính.

- Phân bổ từ Quỹ cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu khi nguồn kinh phí (kể cả số tiếp nhận hỗ trợ trực tiếp trên địa bàn) để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại cấp xã đã sử dụng hết trên cơ sở đề xuất của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố;

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ; Thanh tra thường xuyên, đột xuất việc chấp hành công tác xây dựng kế hoạch thu, chi và quản lý sử dụng Quỹ.

- Trong trường hợp cần điều tiết từ các quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ, báo cáo Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia tình hình huy động và sử dụng của Quỹ và đề nghị điều tiết từ các Quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ trên cơ sở báo cáo của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố đã đề xuất Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

Quyết định chi Quỹ trên cơ sở đề xuất của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP của Chính phủ và phù hợp với nội dung chi, mức chi Quỹ đã được Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định nội dung chi và mức chi của Quỹ.

- Thực hiện chức năng của cơ quan quản lý Quỹ; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện trách nhiệm với Quỹ theo quy định của pháp luật; Quyết định bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong cơ quan quản lý Quỹ.

- Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, kế toán và quyết toán Quỹ.

- Tổng hợp quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trong Quý I hàng năm.

4. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố

- Tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát, đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

- Đề xuất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia chủ trì, trình Thủ tướng Chính phủ điều tiết từ các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về Quỹ.

- Báo cáo Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia tình hình huy động nguồn lực của địa phương để chi cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

5. Thanh tra thành phố

Thực hiện công tác thanh, kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc chấp hành công tác xây dựng kế hoạch thu, chi và quản lý sử dụng Quỹ.

6. Các cơ quan khác có liên quan

- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Phối hợp với Sở Tài chính, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

